

Số : **2491** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **20** tháng **4** năm 2020

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 04 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/06/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC;

Trên cơ sở kết quả phân tích tại thông báo số 451/TB-KĐ1 ngày 22/10/2019 của Chi cục Kiểm định Hải quan 1 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

- 1. Tên hàng theo khai báo:** Thép không hợp kim cán phẳng, chưa phủ mạ hoặc tráng chưa gia công ở mức cán nguội, dạng đai và dài, khổ từ 260-400mm dày 0.3mm, Hàng mới 100% (mục 01 PLTK)
- 2. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu:** Công Ty TNHH Tân Thuận Phong Việt Trung
Địa chỉ: Thôn Ái Mộ, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. MST: 0108570100.
- 3. Số, ngày tờ khai hải quan:** 10288087155/A11 ngày 19/9/2019 đăng ký tại Chi cục HQ Ga ĐSQT Yên Viên - Cục HQ TP. Hà Nội.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Thép hợp kim, hàm lượng C $\approx 0,0553\%$, B $\approx 0,0014\%$... tính theo trọng lượng trong đó Bo là nguyên tố duy nhất quyết định thép hợp kim, dạng dài và dài, cán nguội, chiều rộng không quá 400mm, chiều dày 0,3mm, chưa được tráng, phủ, mạ hoặc sơn

5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thép hợp kim, hàm lượng C $\approx 0,0553\%$, B $\approx 0,0014\%$... tính theo trọng lượng trong đó Bo là nguyên tố duy nhất quyết định thép hợp kim, dạng dài và dài, cán nguội, chiều rộng không quá 400mm, chiều dày 0,3mm, chưa được tráng, phủ, mạ hoặc sơn
thuộc nhóm **72.26** “*Sản phẩm của thép hợp kim khác được cán phẳng, có chiều rộng dưới 600 mm*”, phân nhóm “- *Loại khác*”, phân nhóm **7226.92** “- *Chưa được gia công quá mức cán nguội (ép nguội)*”, mã số **7226.92.10** “- *Dạng dài và dài, chiều rộng không quá 400 mm*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam (tương ứng với mã số 9811.00.10 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi riêng)./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục HQ Ga ĐSQT Yên Viên - Cục HQ TP. Hà Nội;
- Cục Kiểm định HQ và các Chi cục trực thuộc;
- Công Ty TNHH Tân Thuận Phong Việt Trung (Đ/c: Thôn Ái Mộ, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Lưu Mạnh Tường